

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THÌ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành; không quy định tại Nghị định này.
Khoản 10	UBND và CAT Phú Yên		Đề nghị sửa đổi điểm a, khoản 10 Điều 1: “a) Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2 (thuộc Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP) như sau: “a) Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, tổ chức khác hoặc tài sản đồng sở hữu của bản thân với cá nhân, tổ chức khác, trừ trường hợp vi phạm quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 21 Nghị định này;”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 10	UBND và CAT Vĩnh Phúc, UBND và CAT Hà Tĩnh, UBND và CAT Khánh Hòa, và UBND và CAT Bình Phước, Bộ Tài chính, CAT Tây Ninh, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội		Đề nghị sửa nội dung khoản 10 dự thảo, trong đó quy định rõ, cụ thể mức độ vi phạm như thế nào thì bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung trực xuất. Lý do: Để thống nhất trong thực hiện; bảo đảm tính minh bạch của quy định pháp luật; việc quy định “tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất” như dự thảo sẽ dẫn đến việc tùy nghi, lúng túng trong thực hiện. Tương tự là điều khác cũng cần nghiên cứu	Việc quy định hình thức xử phạt trực xuất là hình thức xử phạt bổ sung kèm theo hình thức xử phạt chính là phạt tiền dẫn đến khó khăn trong quá trình xử lý người nước ngoài vi phạm không có khả năng tài chính để nộp phạt, không có cơ quan bảo lãnh (trường hợp được miễn thị thực, thị thực điện tử...), không có cơ quan đại diện ngoại giao ở Việt Nam; phải đưa vào cơ sở lưu trữ để quản lý, giám sát khi họ chưa thực

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				hiện hình thức xử phạt chính là phạt tiền, tồn kém kinh phí của Nhà nước, nhân lực và thời gian, nhiều trường hợp quản lý kéo dài nhiều tháng có thể gây phản ứng về ngoại giao. Đồng thời, nếu áp dụng hình thức xử phạt trực xuất với số lượng lớn có thể gây phản ứng bất lợi về ngoại giao, ảnh hưởng đến chính sách của Đảng, Nhà nước về đối ngoại, thu hút đầu tư, mở cửa, hội nhập phát triển kinh tế... Do đó, người có thẩm quyền xử phạt sẽ căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm để đưa ra hình thức xử phạt phù hợp và đảm bảo có thể thi hành trong thực tiễn.
Khoản 12	Cục Quản lý xuất nhập cảnh	- Để phù hợp tính chất, mức độ vi phạm của các hành vi đề nghị chuyển điểm g khoản 3 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP xuống khoản 4 Điều 18 và điểm a khoản 4 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP xuống khoản 5 Điều 18		Tiếp thu ý kiến tham gia, riêng ý kiến “Đề phù hợp tính chất, mức độ vi

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Sửa điểm a khoản 2 Điều 18: “a) Không thông báo theo quy định của pháp luật cho cơ quan có thẩm quyền về việc mất hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; thẻ ABTC hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên còn giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật.” - Sửa điểm d khoản 2 Điều 18: “Không xuất trình hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thẻ ABTC khi cơ quan, người có thẩm quyền của Việt Nam yêu cầu; không chấp hành các yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền của Việt Nam về khám người, phương tiện vận tải, đồ vật, nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.” - Bổ sung điểm e vào sau điểm d khoản 2 Điều 18: “e) Cản trở hoạt động bình thường của đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh tại khu vực cách ly xuất cảnh, nhập cảnh Cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế” vì tại Cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế có nhiều hành khách khi xếp hàng làm thủ tục xuất nhập cảnh có hành vi lăng mạ, chửi bới, gây gổ với hành khách xung quanh, bắt hợp tác, coi thường lực lượng kiểm soát xuất nhập cảnh, cản trở hoạt động của đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh, ảnh hưởng ANTT nhưng chưa đến mức gây rối trật tự công cộng - Bổ sung điểm g khoản 2 Điều 18: “g) Công dân Việt Nam sử dụng giấy tờ xuất nhập cảnh hết thời hạn sử dụng hoặc không có giấy tờ xuất nhập cảnh để nhập cảnh Việt Nam” để phù hợp quy định về điều kiện nhập cảnh Việt Nam theo quy định tại Điều 34, 35 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam - Sửa đổi điểm b, c, d, i khoản 3 Điều 18: “b) Hủy hoại, tẩy, xóa, sửa chữa hoặc làm sai lệch hình thức, nội dung ghi trong hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người	phạm của các hành vi đề nghị chuyển điểm g khoản 3 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP xuống khoản 4 Điều 18 và điểm a khoản 4 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP xuống khoản 5 Điều 18” chưa xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm để điều chỉnh theo góp ý

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thẻ ABTC; c) Tàng, cho, thuê, cầm cố, nhận cầm cố hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thẻ ABTC; d) Cho người khác sử dụng hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thẻ ABTC để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật; đ) Sử dụng hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thẻ ABTC của người khác để nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú hoặc để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác; i) Không khai báo tạm trú hoặc không cập nhật thông tin khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật hoặc khai báo không chính xác, không đúng sự thật về người nước ngoài tạm trú; tạo tài khoản bằng thông tin sai sự thật để khai báo tạm trú cho người nước ngoài qua dịch vụ công; người nước ngoài không xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam cho cơ sở lưu trú để thực hiện khai báo tạm trú theo quy định; người nước ngoài không thông báo cho cơ sở lưu trú khi có thay đổi thông tin về hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam để cập nhật thông tin khai báo tạm trú theo quy định.” - Bổ điểm h khoản 3 Điều 18	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỮ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Sửa điểm a khoản 4 Điều 18: “a) Sử dụng hộ chiếu giả; giấy thông hành giả; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế giả; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam giả; tem AB giả; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên giả; kiểm chứng xuất cảnh, nhập cảnh giả; chứng nhận tạm trú giả hoặc thẻ ABTC giả;” - Sửa điểm c khoản 5: “c) Mua, bán hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thẻ ABTC” - đ) Sửa đổi, bổ sung điểm c, d và đ khoản 6 như sau: “c) Giả mạo hồ sơ, giấy tờ để được cấp hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thẻ ABTC; d) Người nước ngoài sử dụng chứng nhận tạm trú, gia hạn tạm trú, thẻ tạm trú, không cấp đổi thẻ thường trú quá thời hạn từ 90 ngày đến dưới 180 ngày mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép; đ) Cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài, tổ chức chương trình du lịch cho người nước ngoài hoặc cho người nước ngoài tạm trú khi người nước ngoài cư trú không hợp pháp tại Việt Nam hoặc phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam mà không thông báo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.”; - Bổ sung khoản 6a vào sau khoản 6 như sau: “6a. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi người nước ngoài sử dụng chứng nhận tạm trú, gia hạn tạm trú, thẻ tạm trú, không cấp đổi thẻ thường trú quá thời hạn từ 180 ngày đến dưới 01 năm mà không được cơ quan có	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THÈ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thẩm quyền cho phép.” Cho phù hợp với quy định về thời hạn thị thực quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật số 23/2023/QH15; theo đó thị thực có các thời hạn không quá 30 ngày, không quá 90 ngày, không quá 180 ngày, không quá 01 năm Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 7 như sau: “a) Làm giả hộ chiếu; giấy thông hành; giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; tem AB; giấy tờ xuất nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; kiểm chứng xuất cảnh, nhập cảnh; chứng nhận tạm trú hoặc thẻ ABTC” - Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau: “8. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại điểm b khoản 2; b, c, d, đ khoản 3; điểm a khoản 4; điểm a, c, d khoản 5; điểm b, c khoản 6; điểm a, d khoản 7 Điều này.”; Bổ sung khoản 10 vào sau khoản 9 như sau: “10. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6, 6a và 7 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất khỏi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”.	
Khoản 12	Công an tỉnh Hà Nam	- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 12 sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 2, Điều 18 như sau (trang 15 của Dự thảo Nghị định): Tại điểm b đề nghị bỏ cụm từ “gia hạn”. - Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm i, khoản 12 sửa đổi, bổ sung điểm b, c, d, đ và i, khoản 3, Điều 18 như sau (trang 16 của Dự thảo Nghị định): Tại điểm i đề nghị bỏ cụm từ “dịch vụ công” thay bằng cụm từ “môi trường điện tử”. Lý do: Để thống nhất với Luật Xuất nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. - Đề nghị sửa lỗi chính tả tại điểm i, khoản 12 sửa đổi, bổ sung điểm b, c, d, đ và i, khoản 3, Điều 18 như sau (trang 16 của Dự thảo Nghị định): cụm từ “khai báo tạm trú theo quy định” (chữ “định” thiếu dấu nặng).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỮ GÓP Ý	THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Đề nghị bổ sung quy định và chế tài tăng nặng đối với hành vi “không khai báo tạm trú cho nhiều người nước ngoài và không khai báo tạm trú cho người nước ngoài trong thời gian dài”. Lý do: chế tài xử lý vi phạm hiện nay đối với hành vi này còn nhẹ, chưa đủ sức dẫn dắt.	
Khoản 12	UBND và CATP Hồ Chí Minh		1. Đề nghị bỏ điểm d khoản 4 Điều 9 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP do trùng lặp với điểm i khoản 3 Điều 18 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Đồng thời tại điểm i khoản 3 Điều 18 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: việc bỏ chế tài xử phạt đối với người nước ngoài cung cấp thông tin sai sự thật cho cơ sở lưu trú để thực hiện khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật là chưa hợp lý. Từ thực tiễn công tác cho thấy có nhiều trường hợp người nước ngoài có tình cung cấp sai thông tin (thông tin giả mạo, thông tin của người khác...) cho cơ sở lưu trú để khai báo tạm trú, trong đó không loại trừ khả năng số người nước ngoài vi phạm pháp luật đang lần lữa trốn cơ quan chức năng, gây khó khăn trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, đề xuất xem xét giữ lại chế tài xử phạt đối với cơ sở lưu trú không cập nhật thông tin khai báo tạm trú theo quy định (điểm i khoản 3 Điều 18 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP). Từ thực tiễn công tác cho thấy việc cơ sở lưu trú không cập nhật thông tin khai báo tạm trú cho người nước ngoài gây khó khăn cho công tác quản lý người nước ngoài cư trú trên địa bàn (một người nước ngoài có hai hoặc nhiều thông tin khai báo tạm trú tại nhiều địa điểm khác nhau). 2. Tại điểm i khoản 3 Điều 18 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: “Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại điểm a, d, g khoản 7 Điều này”. Đề nghị bỏ điểm g khoản 7 do từ thực tiễn công tác, khi xảy ra vi phạm thì chứng	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp. Đối với nội dung đề nghị bỏ điểm g khoản 7, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng việc quy định hình thức xử phạt bổ sung này để đảm bảo cho việc chấp hành quyết định xử phạt và ngăn chặn hành vi vi phạm tiếp diễn, do đó, đề nghị giữ nguyên quy định này tại dự thảo Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhận tạm trú, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú, thẻ thường trú đã không còn giá trị sử dụng, không cần thiết phải thu hồi (ngoài ra gia hạn tạm trú, chứng nhận tạm trú là dấu được đóng trong hộ chiếu của người nước ngoài nên không thể tịch thu) 3. Tại điểm d khoản 6 và điểm g khoản 7 Điều 18 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: đề nghị thống nhất đơn vị tính thời gian quá hạn cư trú của người nước ngoài là “365 ngày” thay vì “01 năm” để thống nhất. Tại điểm b khoản 12 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm i khoản 3 theo hướng bỏ nội dung “Không khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật”, vì hành vi này đã được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 9 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Đồng thời, trong nội dung sửa đổi, bổ sung điểm i khoản 3, đề nghị thay cụm từ “dịch vụ công” thành “môi trường điện tử” để thống nhất với Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.	
Khoản 12	UBND và CAT Bến Tre		1.1. Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b như sau: - Tại điểm b, khoản 12: đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, c, d, đ và i khoản 3 như sau: “... Người nước ngoài không thông báo cho cơ sở lưu trú khi có thay đổi thông tin về hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ có liên quan đến cư trú tại Việt Nam để cập nhật thông tin khai báo tạm trú theo quy định”. Tuy nhiên tại dự thảo không có quy định hành vi của cơ sở lưu trú là không cập nhật thông tin khai báo tạm trú của người nước ngoài theo quy định. Do đó, đề xuất bổ sung thêm hành vi: “không cập nhật thông tin khai báo tạm trú của người nước ngoài theo quy định” 1.2. Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm h như sau: - Tại điểm h, khoản 12, điều 1 có quy định sửa đổi, bổ sung điều 8 như sau: “Tích thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với các hành vi quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 3; điểm a khoản 4; điểm a, c, d khoản 5; điểm c khoản 6; điểm a, d, g khoản 7 Điều này.”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 12	UBND và CAT Hưng Yên, Bắc Ninh			Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Đề nghị sửa thành: “Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với các hành vi quy định tại điểm a khoản 5; điểm c khoản 6 Điều này.” - Lý do: Khi người nước ngoài có hành vi như hủy hoại, tẩy, xóa, sửa chữa, làm sai lệch hình thức, nội dung ghi trong giấy tờ (hộ chiếu, giấy thông hành, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế do nước ngoài cấp), tặng, cho, thuê, cho thuê, cầm cố, nhận cầm cố; cho người khác sử dụng giấy tờ, sử dụng giấy tờ của người khác; sử dụng giấy tờ giả của nước ngoài; mua, bán giấy tờ... Các giấy tờ trên là tài sản của nước ngoài đã cấp cho công dân của họ sử dụng và đồng thời cũng là điều kiện để người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam, do vậy không thể tịch thu các giấy tờ này vì sẽ ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao và người nước ngoài sẽ không có giấy tờ sử dụng để đáp ứng điều kiện về xuất nhập cảnh tại Việt Nam. Trong trường hợp các giấy tờ bị hủy hoại, tẩy xóa, sửa chữa... mà không đủ điều kiện sử dụng thì Việt Nam cần trao đổi, cung cấp thông tin cho cơ quan đại diện nước ngoài để cấp giấy tờ mới hợp pháp cho người nước ngoài sử dụng. Mặt khác, đối với các giấy tờ do Việt Nam cấp cho người nước ngoài để nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú như chứng nhận tạm trú, gia hạn tạm trú, thị thực loại dân (được đóng dấu trên hộ chiếu của người nước ngoài), thị thực rời, thẻ tạm trú, thẻ thường trú, giấy miễn thị thực thì ta không thể tịch thu sung vào ngân sách nhà nước do các giấy tờ được cấp đi cùng với hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế do nước ngoài đã cấp cho công dân của họ; mặt khác người nước ngoài vẫn phải sử dụng các giấy tờ trên để xuất cảnh khỏi Việt Nam (không có không thẻ xuất cảnh). 1.3. Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm i như sau: - Tại điểm i, khoản 12, điều 1 sửa đổi, bổ sung, khoản 9 quy định: “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 và các điểm a, c khoản 5; điểm d, đ khoản 7 Điều này” - Đề nghị sửa thành: “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 và các điểm a, c khoản 5 Điều này.	



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Lý do: Đối với hành vi vi phạm lợi mà tổ chức, môi giới, giúp sức, chứa chấp, che giấu, tạo điều kiện, vận chuyển người nhập cảnh, xuất cảnh trái phép, ở lại Việt Nam trái phép là hành vi phạm tội được quy định tại Điều 348 Bộ luật Hình sự quy định tội Tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép (khoản 7, Điều 18 chỉ áp dụng xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi được thực hiện mà không có vụ lợi).	
Khoản 12	Công an TP Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Tại khoản 10 Điều 18 dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vi phạm khoản 4, 5, 6, 7 Điều 18 thì có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất. Đề nghị rà soát lại các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 18 để không bỏ sót các trường hợp có thể áp dụng trực xuất. Ví dụ hành vi "Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 18 thì có thể áp dụng trực xuất với hành vi này. Hành vi vi phạm quy định tại điểm đ khoản 7 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP "Tổ chức, môi giới, giúp sức, xúi giục, chứa chấp, che giấu, tạo điều kiện cho người khác xuất cảnh, ở lại nước ngoài, nhập cảnh, ở lại Việt Nam hoặc qua lại biên giới quốc gia trái phép" cũng được quy định tại Điều 348, Điều 349 Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, cùng một hành vi vi phạm vừa có quy định xử lý hành chính, vừa có quy định xử lý hình sự nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể dẫn đến khó khăn trong quá trình thực hiện. Đề nghị Ban soạn thảo làm rõ quy định xử phạt theo điểm đ khoản 7 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.	Việc quy định hình thức xử phạt trực xuất là hình thức xử phạt bổ sung kèm theo hình thức xử phạt chính là phạt tiền dẫn đến khó khăn trong quá trình xử lý người nước ngoài vi phạm không có khả năng tài chính để nộp phạt, không có cơ quan bảo lãnh (trường hợp được miễn thị thực, thị thực điện tử...), không có cơ quan đại diện ngoại giao ở Việt Nam; phải đưa vào cơ sở lưu trữ để quản lý, giám sát khi họ chưa thực hiện hình thức xử phạt chính là phạt tiền. Đồng thời, nếu áp dụng hình

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thức xử phạt trực xuất với số lượng lớn có thể gây phân ứng bất lợi về ngoại giao, ảnh hưởng đến chính sách của Đảng, Nhà nước về đối ngoại, thu hút đầu tư, mở cửa, hội nhập phát triển kinh tế... Đối với hành vi được quy định đồng thời trong Bộ luật Hình sự, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục rà soát đảm bảo không hành chính hóa những quan hệ hình sự và ngược lại.
Khoản 12	Thanh tra Bộ Công an	Dự thảo có nêu quy định xử phạt hành vi sử dụng dấu kiểm chứng giả tại điểm c, khoản 12 Điều 1 (thuộc trang 16). Đề nghị nghiên cứu bổ sung hành vi làm dấu kiểm chứng giả vào điểm c, khoản 12 Điều 1 (thuộc trang 17)	Tiếp thu ý kiến tham gia, đối với hành vi được quy định đồng thời trong Bộ luật Hình sự, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục rà soát đảm bảo không hành chính hóa những quan hệ hình sự và ngược lại.
Khoản 12	CAT Thái Nguyên	Tại điểm d khoản 6 Điều 18 Nghị định 144/2021/NĐ-CP quy định: “Cơ quan, tổ chức sử dụng người nước ngoài lao động, làm việc nhưng không làm thủ tục mời, bảo lãnh cấp thị thực, thẻ tạm trú, trừ trường hợp thuộc diện được chuyển đổi mục đích theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, thực tế có nhiều trường hợp	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cá nhân vi phạm như cá nhân kinh doanh nhưng không thành lập doanh nghiệp... vẫn sử dụng lao động người nước ngoài. Do đó, đề nghị bổ sung chế tài xử phạt đối với cá nhân sử dụng người nước ngoài lao động, làm việc nhưng không được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền. Tại khoản 12, Điều 1 về sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 18, đề nghị: (1) Bổ sung điểm mới để sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 18 như sau: “1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với người nước ngoài đi lại trên lãnh thổ Việt Nam mà không mang theo hộ chiếu, giấy thông hành, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam, giấy tờ xuất, nhập cảnh khác theo quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thẻ ABTC”, để thống nhất với nội dung của các khoản khác trong Điều 18. (2) Tại điểm b về sửa đổi, bổ sung điểm b, c, d, đ và i khoản 3, đề nghị bổ sung nội dung “hoặc cung cấp hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam hết giá trị sử dụng cho cơ sở lưu trú” vào sau cụm từ “người nước ngoài không xuất trình hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam cho cơ sở lưu trú” và trước cụm từ “để thực hiện khai báo tạm trú theo quy định” tại điểm i, khoản 3. (3) Trong điểm g về bổ sung khoản 7a vào sau khoản 7, đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: “7a. Các hành vi vi phạm hành chính liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú, hoạt động của cư dân biên giới qua lại khu vực biên giới được xử lý, xử phạt theo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia”, để phù hợp với tiêu đề của Điều 18. (4) Tại điểm h về sửa đổi, bổ sung khoản 8, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung thành: “8. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 3; điểm a khoản 4; điểm a, c, d khoản 5; điểm b, c khoản 6; điểm a, d khoản 7 Điều này.”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 12	UBND CAT Ninh và Quảng		

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Do hiện nay có nhiều trường hợp người nước ngoài tự xin thị thực diện tự để nhập cảnh với mục đích du lịch nhưng thực tế là hoạt động đánh bạc, lừa đảo qua mạng. Tuy nhiên, chưa đủ căn cứ để khởi tố hình sự số đối tượng này do hệ thống máy chủ ở nước ngoài, nạn nhân là người nước ngoài. Vì vậy, thường áp dụng xử phạt theo quy định tại điểm b, Khoản 6 “Người nước ngoài nhập cảnh hoạt động không đúng mục đích, chương trình đã đề nghị xin cấp thị thực, thẻ tạm trú hoặc gia hạn tạm trú” để xử lý số đối tượng trên. (5) Tại điểm k về bổ sung khoản 10 vào sau khoản 9, đề nghị nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung thành: “10. về việc áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “Trục xuất” a. Trục xuất người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 3 Điều này. Đối với công dân của nước láng giềng có biên giới tiếp giáp Việt Nam (Trung Quốc, Lào, Campuchia) thì có thể thực hiện trao trả theo Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới đất liền mà Việt Nam đã ký với nước láng giềng. Do tại Điều 33, Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc có nêu “... trong vòng 07 ngày kể từ khi bắt giữ phải trao trả người xuất, nhập cảnh trái phép cho Bên kia xử lý...”. b. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm c, d, đ khoản 3 và khoản 4, 5, 6, 7 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là trục xuất khỏi nước CHXHCN Việt Nam.” Do các hành vi vi phạm của người nước ngoài quy định tại điểm c, d, đ, khoản 3 có thể gây nguy hại cho xã hội, do vậy, cần thiết xem xét, tùy theo mức độ dự thảo, hình thức xử phạt “trục xuất” có thể được áp dụng là hình thức xử phạt chính hoặc xử phạt bổ sung, vì vậy, cần quy định cụ thể ở đây là hình thức xử phạt bổ sung.	
Khoản 12	UBND và CAT Bắc Ninh	Tại khoản 12, điều 1, dự thảo Nghị định đề nghị bổ sung thêm 01 nội dung: - Bổ sung thêm điểm e, khoản 2, Điều 18, Nghị định 144/2021/NĐ-CP như sau: “Công dân Việt Nam đã cải chính thông tin nhân thân nhưng không cấp đổi hộ chiếu mới mà vẫn sử dụng hộ chiếu cũ để xuất cảnh, nhập cảnh”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng đây là hành vi

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Lý do: Thực tế hiện nay có nhiều công dân sau khi cải chính, điều chỉnh thay đổi thông tin nhân thân như ngày, tháng, năm sinh, họ và tên... tuy nhiên không làm thủ tục cấp đổi hộ chiếu theo thông tin nhân thân mới mà tiếp tục sử dụng hộ chiếu đã được cấp để xuất cảnh, nhập cảnh gây khó khăn cho công tác quản lý.	không thực hiện việc cấp đổi hộ chiếu theo quy định; do đó, đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 12	UBND và CAT Tây Ninh	Tại điểm a khoản 5 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: đề xuất sửa đổi như sau “người nước ngoài nhập cảnh, hành nghề hoặc thực hiện các hoạt động không đúng với mục đích nhập cảnh tại Việt Nam mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam” Lý do: có cơ sở áp dụng trên thực tiễn.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 12	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, CATP Đà Nẵng, UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND tỉnh Lào Cai, UBND và CA các tỉnh Bình Dương, Quảng Ngãi, Vĩnh Phúc, Hà Tĩnh, Tuyên Quang	Khoản 12 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định về sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 18 (trang 16), tại tiết i điểm b khoản 12 Điều 1: “Không khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật...”. Nội dung này trùng với quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP về vi phạm quy định về đăng ký và quản lý cư trú. Vì vậy, đề nghị bỏ điểm đ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP và đồng ý với quy định của dự thảo (Việc xử phạt khai báo tạm trú cho người nước ngoài căn cứ theo Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam nên phải đề ở Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP vi phạm các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú và đi lại).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 12	UBND và CAT Vĩnh Phúc	- Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định điểm đ khoản 6 Điều 18 như sau: “đ) Cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng người nước ngoài lao động, làm việc nhưng không làm thủ tục mời, bảo lãnh cấp thị thực, thẻ tạm trú hoặc không được phép của cơ	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý		NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quan có thẩm quyền, trừ trường hợp thuộc diện được chuyển đổi mục đích theo quy định của pháp luật”. Lý do: Thực tế một số trường hợp cá nhân không đăng ký thành lập doanh nghiệp nhưng có các hoạt động kinh doanh bán hàng online, nhà hàng, dạy ngoại ngữ, dạy yoga... có sử dụng người nước ngoài làm việc mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền nhưng hiện chưa có chế tài xử lý. - Đề nghị bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi “Chiếm đoạt, giữ trái phép hộ chiếu, giấy thông hành, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam hoặc thẻ ABTC của người khác”. Lý do: Thực tế hành vi này có thể xảy ra nhưng hiện chưa có chế tài xử lý. - Đề nghị bổ sung quy định xử phạt đối với người nước ngoài có hành vi “Cư trú, ở lại Việt Nam mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền”. Lý do: Thực tế hành vi này có xảy ra nhưng hiện chưa có chế tài xử lý.		đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 12	CATLâm Đồng	Khoản 12 Điều 1 dự thảo Nghị định về sửa đổi, bổ sung Điều 18: - Tại Điểm 6 Khoản 6 Điều 18, đề nghị bổ sung thêm chủ thể là “cá nhân”. - Bổ sung quy định biên pháp hình thức xử phạt bổ sung là “bước xuất cảnh” (được quy định tại Điều 30 Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam quy định buộc xuất cảnh đối với “trường hợp người nước ngoài hết thời, hạn tạm trú nhưng không xuất cảnh; vì lý do quốc phòng an ninh, trật tự, an toàn xã hội”) trong Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 144/2021/NĐ-CP. - Có chế tài xử phạt đối với người giám hộ cho trẻ em người nước ngoài ở quá hạn tạm trú trong thời gian dài do người giám hộ không thực hiện gia hạn tạm trú cho trẻ. - Có quy định chế tài cụ thể đối với người nước ngoài không thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính.		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 12	Cục An ninh đối ngoại	Khoản 12 (Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 18): + Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung điểm i như sau:		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý		NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		“9. Biện pháp khác phục hậu quả: Bước nộp lại số thu lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 và các điểm a và c khoản 5, điểm d, đ khoản 7 Điều này.”. Đề nghị bổ sung điểm k khoản 12 Điều 1 dự thảo như sau: “k) Bổ sung khoản 10 vào sau khoản 9 như sau: 10. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 4, 5, 6 và 7 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất khỏi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với Nghị định này thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế đó.” Lý do: + Căn cứ khoản 1 Điều 6 Luật Điều ước quốc tế 2016 quy định: “Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng điều ước quốc tế đó, trừ Hiến pháp”. + Để đảm bảo tính tương thích với Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, tại khoản 1 Điều 33 Hiệp định quy định: “Đại diện biên giới hoặc ngành chủ quản của hai bên phải nhanh chóng cùng tiến hành điều tra, xác định thân phận, sự thực và nguyên nhân vượt qua biên giới của người xuất, nhập cảnh trái phép trong lãnh thổ mỗi Bên; đồng thời trong vòng 7 ngày kể từ ngày bắt giữ phải trao trả người xuất, nhập cảnh trái phép cho Bên kia xử lý. Trước khi trao trả cần thông báo trước cho Bên kia biết”.		đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 12	UBND tỉnh Cao Bằng			Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng nội dung này đã được quy định tại dự thảo Nghị định.
Khoản 12	Công an và UBND tỉnh Bắc Giang	Tại khoản 10, Điều 18 đề nghị bổ sung các hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 cũng phải tùy theo tính chất mức độ vi phạm có thể áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “Trục xuất”; vì các hành vi tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, Điều 18 tuy có mức xử phạt thấp nhưng có những vụ việc mà người nước ngoài hoặc		Hình thức xử phạt trực xuất hiện nay đang áp dụng khó khăn khi người nước ngoài vi phạm

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ CHỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tổ chức/cá nhân bảo lãnh có ý vi phạm hoặc không chấp hành yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền thì cũng cần phải cân nhắc việc đề xuất trục xuất.	không có khả năng tài chính để nộp phạt, không có cơ quan bảo lãnh (trường hợp được miễn thị thực, thị thực điện tử...), không có cơ quan đại diện ngoại giao ở Việt Nam. Nếu áp dụng xử phạt trục xuất với số lượng lớn có thể gây phản ứng bất lợi về ngoại giao, ảnh hưởng đến chính sách của Đảng, Nhà nước về đối ngoại, thu hút đầu tư, hội nhập phát triển kinh tế...
Khoản 12	UBND và CAT Bắc Ninh		Đề nghị làm rõ Điểm a, Khoản 2, Điều 18, Nghị định 144/NĐ-CP “Không thông báo theo quy định của pháp luật cho cơ quan có thẩm quyền về việc mất hộ chiếu...; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam...” Đối với người nước ngoài: Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (sửa đổi, bổ sung năm 2023) không quy định người nước ngoài bị mất hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền (đồng thời không quy định cơ quan có thẩm quyền là cơ quan nào). Như vậy, đối với người nước ngoài: “không thông báo theo quy định của pháp luật” thì cần làm rõ quy định tại văn bản pháp luật nào, trong thời hạn bao lâu thì phải thông báo; “cơ	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 12	UBND và CAT Hà Tĩnh	quan có thẩm quyền" thì cần làm rõ cơ quan nào là cơ quan có thẩm quyền và căn cứ để xác định cơ quan có thẩm quyền. Tại điểm k khoản 12 Điều 1 dự thảo (bổ sung khoản 10 Điều 18 Nghị định 144/2021/NĐ-CP) đề nghị sửa lại thành như sau: "Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất khỏi nước Cộng hòa XHCN Việt Nam". Bởi vì trong thực tế có những trường hợp người nước ngoài vi phạm quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 18 Nghị định 144/2021/NĐ-CP mà đơn vị lập hồ sơ thấy cần thiết phải lập hồ sơ áp dụng hình thức xử phạt "trực xuất" thì không thể áp dụng được (không có khả năng tài chính nộp phạt, không giấy tờ tùy thân hoặc vì lý do an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội). Tại điểm a khoản 3 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định: "Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật: Tại Điều 347 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: "Người nào xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại Việt Nam trái phép, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm; thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Đề nghị điều chỉnh thống nhất giữa Nghị định số 144/2021/NĐ-CP và Bộ luật Hình sự; đồng thời tách riêng giữa hai hành vi xuất cảnh và nhập cảnh trái phép thành quy định tại hai điểm khác nhau thuộc khoản 3 để tạo thuận lợi cho việc áp dụng pháp luật trong thực tế, một số vụ việc công dân có hành vi nhập cảnh hoặc xuất cảnh trái phép nhưng có đơn vị xử phạt lại ghi đồng nhất trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính là hành vi xuất nhập cảnh trái phép - Tại điểm i sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 18: Đề nghị sửa lại thành: "9. Biện pháp khắc phục hậu quả:	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 12	Công an tỉnh Lạng Sơn		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỮ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 3; điểm a, c khoản 5; điểm d, đ khoản 7 Điều này” để thống nhất với cách viết về điều, khoản khác trong toàn văn bản - Tại điểm k sửa đổi, bổ sung khoản 10 vào sau khoản 9 Điều 18: Đề nghị bổ sung hành vi quy định tại điểm a khoản 3 Điều 18 Nghị định 144/2021/NĐ-CP thành câu hoàn chỉnh là: “10. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 3; khoản 4, 5, 6 và 7 Điều này tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất khỏi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Tuy nhiên, đề nghị quy định hình thức trực xuất áp dụng với hành vi vi phạm cụ thể tại từng điểm của các điều khoản để có sự thống nhất trong áp dụng quy định pháp luật. Tại khoản 12 sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 18: Tại điểm đ sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 6: Đề nghị sửa cụm từ “1 năm” thành “01 năm” để thống nhất với cách viết cụm từ này trong văn bản.	
Khoản 12	CATHải Dương	Tại phần sửa đổi, bổ sung Điều 18 Nghị định số 144: - Điểm b khoản 2: Bổ sung từ “Cố ý” vào đầu cụ thể như sau: “b) cố ý khai không đúng sự thật để được cấp, gia hạn, khôi phục giá trị sử dụng hoặc trình báo mất hộ chiếu...” Lý do: + Bảo đảm phù hợp và đúng quy định tại Điều 4 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, nghiêm cấm các hành vi cố ý cung cấp thông tin sai thật để được cấp, gia hạn, khôi phục hoặc về báo mất giấy tờ xuất nhập cảnh. + Tránh việc dẫn đến xử lý tràn lan khi công dân không cố ý trong việc khai không đúng (do nhầm lẫn, do nhận thức... đã khai không đúng trong khi việc khai không thông tin không ảnh hưởng đến việc được cấp hộ chiếu). - Tại phần sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Nghị định có quy định: “Sử dụng hộ chiếu giả, giấy thông hành giả, giấy tờ có giá trị...”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Hiện còn có các quan điểm chưa thống nhất về hộ chiếu giả, giấy thông hành giả, giấy tờ có giá trị xuất nhập cảnh giả trong trường hợp giấy tờ trên do cơ quan có thẩm quyền cấp đúng quy định nhưng có thông tin không đúng với người được cấp thì là giấy tờ giả (hộ chiếu cấp, cụ thể: + Quan điểm 1: Các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp ra đúng quy định, nhưng có thông tin không đúng với người được cấp (các trường hợp giả mạo hồ sơ giấy giả, giấy thông hành giả...) + Quan điểm 2: Các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp ra đúng quy định nhưng có thông tin không đúng với người được cấp (các trường hợp giả mạo hồ sơ giấy tờ để được cấp các giấy tờ trên) thì không phải là giấy tờ giả. Do đó, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định rõ: Hành vi “sử dụng hộ chiếu, giấy thông hành, giấy tờ xuất nhập cảnh có thông tin không đúng” để bảo đảm việc xử phạt chính xác đối với các trường hợp có hành vi giả mạo hồ sơ giấy tờ để được cấp hộ chiếu và sau đó sử dụng hộ chiếu đó để xuất, nhập cảnh hoặc sử dụng vào mục đích khác.	
Khoản 13	CAT Đắc Lắc	Tại nội dung thứ 13: Bổ sung điểm e vào sau điểm d khoản 3 Điều 19 (trang thứ 17) như sau: e) Sử dụng thiết bị ngoại vi “chưa được kiểm tra an ninh an toàn, chưa được đăng ký sử dụng theo quy định” kết nối với máy tính chứa bí mật nhà nước hoặc thiết bị soạn thảo, lưu trữ chứa bí mật nhà nước không đúng quy định của pháp luật.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 16	Trung tâm Dữ liệu QG về DC thuộc Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tại điểm c khoản 4 Điều 22 bổ sung cụm từ “Cơ sở dữ liệu về cư trú” sau cụm từ “Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 16	CAT Hải Dương	Tại phần sửa đổi, bổ sung Điều 22 Nghị định số 144: - Điểm c, khoản 2 bỏ từ: “hoạt động”; - Điểm a, khoản 4: bổ sung từ “lý” để thành cụm từ “Xử lý thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 16	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề nghị rà soát chủ thể thực hiện hành vi này là công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nên không thuộc đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính (Vi phạm quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú, cơ sở dữ liệu căn cước, hệ thống định danh và xác thực điện tử)	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 16	UBND và CAT Lạng Sơn, UBND và CAT Hà Tĩnh, CAT Lâm Đồng	Tại điểm a khoản 4 Điều 22 xem xét bổ sung từ “lý” như sau: “Truy nhập trái phép, làm thay đổi, xóa, hủy, phát tán hoặc thực hiện các hoạt động khác liên quan đến xử lý thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú, Cơ sở dữ liệu căn cước, hệ thống định danh và xác thực điện tử”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 16	Cục pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp – BCA	Bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả “buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu” đối với hành vi “Phá hoại cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đường truyền và các trang, thiết bị phục vụ hoạt động bình thường của Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú, Cơ sở dữ liệu căn cước, hệ thống định danh và xác thực điện tử quy định tại điểm b khoản 4 Điều 22 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 17	Trung tâm Dữ liệu QG về DC thuộc Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tại điểm a khoản 4 Điều 22a đề nghị sửa lại như sau: “Làm giả tài khoản định danh điện tử nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”. Bổ sung một số nội dung xử lý hành chính đối với hành vi “Cầm cố, thế chấp, nhận thế chấp tài khoản định danh điện tử”. Bổ sung quy định xử lý về quản lý dịch vụ xác thực điện tử để tạo hành lang pháp lý trong triển khai thực hiện Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh cho phù hợp. Tuy nhiên, đối với một số nội dung hình thức xử lý đối với tài khoản định

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Bổ sung một số nội dung hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả như: hình thức xử lý đối với tài khoản định danh điện tử của người bị xử lý vi phạm hành chính hoặc đang thi hành lệnh tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù, quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.	danh điện tử của người bị xử lý vi phạm hành chính hoặc đang thi hành lệnh tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù, quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng nội dung này không phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, do đó, đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 17	Cục pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp – BCA	Bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả “buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được” đối với hành vi “mua, bán, thuê, cho thuê tài khoản định danh điện tử” quy định tại điểm d khoản 4 Điều 22a, hành vi “sử dụng tài khoản định danh điện tử vào hoạt động, giao dịch trái quy định của pháp luật; xâm phạm đến an ninh, quốc phòng, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 22a, hành vi “tổ chức làm giả tài khoản định danh và xác thực điện tử quy định tại điểm b khoản 5 Điều 22a,...	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 17	UBND và CAT Hà Tĩnh	Tại khoản 4 Điều 22a đề nghị bổ sung cụm từ “định danh điện tử” vào sau cụm từ “tài khoản”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Bổ sung dấu “.” vào sau cụm từ “hành vi sau” tại khoản 3 Điều 23a. Bỏ từ “các”, sửa lại thành “Biện pháp khắc phục hậu quả”.	đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 18	Công an và UBND tỉnh Ninh Bình	Đề nghị bỏ cụm từ “mua, bán” tại điểm a, khoản 5 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (Cung cấp địa điểm, phương tiện cho người khác sử dụng, tàng trữ, mua, bán trái phép chất ma túy). Do hành vi mua, bán trái phép chất ma túy là một tội danh được quy định tại Điều 251 Bộ Luật Hình sự và người cung cấp địa điểm cho người khác mua, bán trái phép chất ma túy có thể bị truy cứu hình sự về hành vi không tổ chức tội phạm hoặc đồng phạm.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng người cung cấp địa điểm cho người khác mua, bán trái phép chất ma túy có thể bị truy cứu hình sự về hành vi không tổ chức tội phạm hoặc đồng phạm nếu đủ yếu tố cấu thành tội phạm; trường hợp chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì có thể bị xử phạt vi phạm hành chính; do đó, cần thiết quy định chế tài xử phạt đối với hành vi này.
Khoản 18	UBND và CAT Vĩnh Phúc, UBND và CAT Khánh Hòa	1. Điều 1, khoản 18, điểm b (Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 23) - Đề nghị bỏ từ “Điều này” tại dòng “b) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều này như sau.” sửa thành “b) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau.”. Lý do: Để thống nhất cách trình bày trong dự thảo Nghị định. - Đề nghị bỏ từ “các” tại điểm “c) Đình chỉ hoạt động từ 03 tháng đến 06 tháng đối với hành vi quy định tại các điểm b khoản 5 Điều này”, sửa thành “c) Đình	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 19	UBND và CAT Tiền Giang	chỉ hoạt động từ 03 tháng đến 06 tháng đối với hành vi quy định tại điểm b khoản 5 Điều này”. Lý do: Để bảo đảm chính xác. Đề nghị bổ sung thêm một điểm vào Khoản 1, Điều 23 a. Vi phạm các quy định về cai nghiện ma túy như sau: “Từ chối không tiếp nhận người có Quyết định cai nghiện bắt buộc nhưng không có căn cứ theo quy định của pháp luật”. Lý do: thực tế hiện nay, có trường hợp người nghiện ma túy có Quyết định của Tòa án đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng khi Công an địa phương đưa đến Cơ sở cai nghiện thì các y, bác sĩ của cơ sở cai nghiện khám sàng lọc ban đầu, không tiếp nhận, trả về địa phương. Tuy nhiên, trường hợp này không thuộc các trường hợp được hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 111 Luật Xử lý hành chính của Quốc hội ban hành ngày 07/12/2020.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 19	Bộ Tư pháp	Về điểm a khoản 7 Điều 23a Nghị định số 144/2021/NĐ-CP dự kiến bổ sung Điểm này dự kiến quy định hình thức xử phạt bổ sung đình chỉ hoạt động đối với hành vi vi phạm “thực hiện cai nghiện ma túy vượt quá phạm vi hoạt động được ghi trong giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện”, “thực hiện cai nghiện ma túy vượt quá phạm vi chức năng, nhiệm vụ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đối với cơ sở cai nghiện ma túy công lập” quy định tại khoản 4 Điều 23a Nghị định số 144/2021/NĐ-CP dự kiến bổ sung. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc kỹ lưỡng về mức độ ảnh hưởng, hệ quả pháp lý trên thực tế của việc quy định đình chỉ hoạt động trong trường hợp này. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng vẫn cần thiết phải quy định đình chỉ hoạt động, căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật Xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung năm 2020 (giao Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ việc thi hành đối với hình thức xử phạt bổ sung này.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh theo hướng không quy định hình thức xử phạt bổ sung này.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 20	CAT Đồng Tháp	Đề xuất bổ sung hình thức xử phạt trực xuất đối với người nước ngoài vi phạm Điều 24	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng việc quy định hình thức xử phạt “trực xuất” cần hết sức được cân nhắc để tránh ảnh hưởng đến đường lối đối ngoại, ngoại giao của nước ta. Do đó, chỉ nên quy định đối với những hành vi vi phạm có tính chất nghiêm trọng; đối với những hành vi có thể diễn ra phổ biến và ít nghiêm trọng, đề nghị không quy định hình thức xử phạt trực xuất đối với những hành vi này.
Khoản 20	CAT Trà Vinh	Tại Điều 24, Điều 25 đề nghị bổ sung 01 khoản quy định hành vi vi phạm hành chính nhiều lần đối với hành vi “mua dâm, bán dâm” là tình tiết tăng nặng” nhằm tăng tính răn đe, giáo dục, xử lý đối tượng	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý		NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH	
Khoản 22	UBND và CAT Đồng Tháp	Đề xuất xem xét, quy định cụ thể hơn việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi “dùng nhà, chỗ ở, phương tiện, địa điểm khác của mình hoặc do mình quản lý để chứa chấp đánh bạc”, vì thực tế có trường hợp chưa chấp việc đánh bạc trên phương tiện thủy (xà lan, ghe tàu), đối chiếu với quy định này thì phải tịch thu phương tiện thủy.		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.	
Khoản 23	Công an TP Hà Nội, CAT Trà Vinh, UBND TP Hải Phòng, UBND và CA các tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Tĩnh	Tài khoản 23 Điều 1 dự thảo (sửa đổi khoản 2 Điều 29 Nghị định số 144): Đề nghị lược bỏ từ “sau” giữa cụm từ “hành vi” và cụm từ “ban hành”. Lý do: Để làm rõ nội dung quy định xử phạt.		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.	
Khoản 23	UBND và CAT Thái Bình	Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 1 Điều 29 như sau: Niêm yết biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không đúng quy cách, mẫu quy định. Đổi thứ tự Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều 29.		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.	
Khoản 23	UBND và CATP Đà Nẵng	3. Đề nghị dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 29 như sau: “Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi ban hành nội quy về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không đầy đủ nội dung quy định hoặc không phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở hoặc không niêm yết, phổ biến nội quy phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do người đứng đầu cơ sở ban hành.” Lý do: Nhằm đảm bảo phù hợp tính hình thực tế của từng cơ sở, lĩnh vực.		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi này đã được quy định tại khoản 3; do đó, đề nghị không bổ sung quy định tại dự thảo Nghị định.	
Khoản 23	CAT Kiên Giang	- Tại điểm a, khoản 1 sửa đổi, bổ sung Điều 29 vi phạm quy định trong việc ban hành, phổ biến và thực hiện nội quy, biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Đề nghị thêm cụm từ “hoặc làm hạn chế tác dụng” vào sau cụm từ “làm mất tác dụng”. Cụ thể như sau: “Làm mất tác dụng hoặc làm hạn chế tác dụng của nội quy, biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ”	đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng quy định về việc làm mất tác dụng của nội quy, biển báo... là hành vi bị nghiêm cấm theo pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; đồng thời, nếu quy định “làm hạn chế tác dụng” rất khó để xác định căn cứ xử phạt; do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bỏ khung quy định này.
Khoản 23	UBND và CAT Yên Bái		Tại khoản 23 Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau: - Tại điểm b khoản 1 Điều 29 thành “b) Niêm yết biển báo, biển cấm, biển chỉ dẫn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ” - Tại điểm b khoản 3 Điều 29 thành “b) Không niêm yết biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; biển cấm, biển cảnh báo tại khu vực, nơi nguy hiểm theo quy định của pháp luật”. Lý do: để thống nhất tên gọi của các loại biển báo, biển cấm, biển chỉ dẫn với quy định tại Điều 13 Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy. - Tại khoản 2 Điều 29 điều chỉnh thành “Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi ban hành nội quy về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ TH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hệ không đầy đủ nội dung quy định hoặc không phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở".	
Khoản 24	UBND và CAT Bắc Ninh		Tại khoản 24, Điều 1, dự thảo Nghị định bổ sung thêm nội dung vào Khoản 1 Điều 30, Nghị định 144/2021/NĐ-CP như sau: "Thực hiện không đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung đối với hồ sơ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy".	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy đã bao gồm cả yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung đối với hồ sơ thẩm duyệt; do đó, đề nghị không cần thiết bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 24	UBND và CAT Thái Bình		Sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 30 như sau: Không tự tổ chức kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 24	Công an tỉnh Hà Nam		- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 24 sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 30 như sau (trang 25 của Dự thảo Nghị định): Tại điểm d, khoản 2, đề nghị bỏ cụm từ "an toàn" và thay bằng từ "về".	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 25	Công an Hà Nội	TP	Tại khoản 25 Điều 1 dự thảo (sửa đổi) khoản 1 Điều 31 Nghị định số 144): Đề nghị bổ sung cụm từ "trong hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC và CNCH hoặc không" giữa cụm từ "tài liệu" và cụm từ "cấp nhật". Lý do: Để làm rõ nội dung quy định xử phạt.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 25	CAT Nghệ An		Khoản 25 tại trang 25 dự thảo (sửa đổi, bổ sung) khoản 1 Điều 31), đề nghị bổ sung từ "không" trước từ "cấp nhật", viết lại thành: "Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đối với hành vi không đầy đủ tài liệu, không cấp nhập, bổ sung hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ”; Tại điểm b khoản 26 Điều 1 dự thảo (bổ sung khoản 6a sau khoản 6 Điều 32 Nghị định số 144): - Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ căn cứ để xác định cụm từ “chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ” là hóa chất. - Đề nghị sắp xếp, bố trí lại Điều 32 theo hướng bố trí khoản 6a (theo dự thảo) ở khoản 1; các khoản sau ghi rõ “hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ loại trừ khoản 1 Điều này” để các quy định không bị chồng chéo nhau.	đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 26	Công an TP Hà Nội		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 28	Công an tỉnh Hà Nam	- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 28 sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 2, Điều 38 như sau (trang 26 của Dự thảo Nghị định): Tại điểm b, khoản 2, đề nghị bỏ cụm từ “hạng mục công trình”. Lý do: tại Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP chỉ quy định công trình chung không quy định “hạng mục công trình”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng tại Nghị định số 136 quy định “công trình hoặc hạng mục công trình” (sau đây viết gọn là công trình); do đó, cần thiết giữ quy định về “hạng mục công trình” để đảm bảo việc xử phạt.
Khoản 28	UBND và CATP Hồ Chí Minh	Đề nghị bỏ điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP vì: Chủ đầu tư thi công hệ thống hoặc hạng mục không đúng thiết kế về PCCC đã được thẩm duyệt nhưng chưa đưa vào hoạt động, sử dụng nên không gây mất an toàn về PCCC. Mặt khác, khi cơ quan Cảnh sát PCCC có thẩm quyền tiến hành kiểm tra kết quả nghiệm thu sẽ yêu cầu chủ đầu tư thi công đúng theo bản vẽ thẩm duyệt	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			mới chấp thuận kết quả nghiệm thu, do đó khi công trình đưa vào sử dụng vẫn đảm bảo theo thiết kế đã được thẩm duyệt. Sửa khoản 4, khoản 5 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP từ “đưa hạng mục công trình, công dụng, phương tiện giao thông cơ giới vào sử dụng, hoạt động” thành “sử dụng, hoạt động hạng mục công trình, công trình, phương tiện giao thông cơ giới” vì nếu “đưa... vào sử dụng, hoạt động” thì hành vi đó kết thúc khi “sử dụng, hoạt động” nên thời hiệu được tính từ ngày “sử dụng, hoạt động” gây khó khăn cho việc xử lý của cơ quan chức năng do hết thời hiệu.	
Khoản 28	CATNghệ An		Điểm d khoản 28 tại trang 26 dự thảo (sửa đổi), bổ sung Điều 38) dự thảo bổ sung khoản 5a vào sau khoản 5 quy định về hình thức xử phạt bổ sung “Đình chỉ hoạt động từ 03 tháng đến 06 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này”. Nghĩa là đối với hành vi đưa hạng mục công trình, công trình, phương tiện giao thông cơ giới vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (khoản 4) và hành vi đưa hạng mục công trình, công trình, phương tiện giao thông cơ giới vào sử dụng, hoạt động khi chưa có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (khoản 5) bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung Đình chỉ hoạt động từ 03 tháng đến 06 tháng. Tuy nhiên, tại Điều 17 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ) quy định về việc tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với hành vi vi phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định về phòng cháy và chữa cháy (trong đó liên quan đến 02 hành vi tại khoản 4, khoản 5), theo đó sẽ tiến hành tạm đình chỉ, hết thời hạn tạm đình chỉ mới xem xét tiến hành đình chỉ hoạt động. Do đó, đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa quy định tại điểm d khoản 28 dự thảo, bảo đảm phù hợp, không chồng chéo với quy định tại Điều	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		17 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ).	
Khoản 28	UBND và CAT Thái Bình	Sửa đổi, bổ sung Điều 38 như sau: + Tại điểm c, khoản 6 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định đối với hành vi vi phạm tại khoản 5 Điều này thì bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc thực hiện việc thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy. Tuy nhiên, trong các hành vi vi phạm tại khoản 5 Điều 38 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP không có hành vi vi phạm liên quan đến nghiệm thu PCCC. Đề nghị xem xét, chỉnh sửa cho hợp lý. + Đề nghị có hướng dẫn cụ thể việc xử phạt chủ đầu tư có vi phạm về phòng cháy và chữa cháy trong trường hợp công trình do nhiều chủ đầu tư liên doanh cùng thực hiện. + Trường hợp chủ đầu tư đã có giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy sau đó cho đơn vị khác thuê và đưa vào sử dụng, hoạt động thì Nghị định chưa có hướng dẫn xử phạt ai về hành vi đưa công trình, hạng mục công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy. Nếu đơn vị thuê lại chịu trách nhiệm tổ chức nghiệm thu phòng cháy và chữa cháy thì có xử phạt vi phạm hành chính được đơn vị thuê với hành vi đưa công trình, hạng mục công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy. Tại điểm c khoản 6 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định: đối với hành vi vi phạm tại khoản 5 Điều này thì bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc thực hiện việc thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy”. Tuy nhiên, trong các hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP không có quy định về hành vi vi phạm liên quan đến nghiệm thu phòng cháy, chữa cháy. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi cho phù hợp giữa khoản 5 và khoản 6 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 28	UBND và CAT Yên Bái		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 28	UBND và CA các tỉnh Hưng Yên, Bắc Ninh	- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 38, Nghị định 144/2021/NĐ-CP như sau: “a) Không có biện pháp và phương tiện bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong quá trình thi công, xây dựng công trình hoặc hạng mục công trình theo quy định của pháp luật “b) Không chấp hành hoặc không kiểm tra giám sát việc chấp hành các biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong quá trình thi công, xây dựng công trình hoặc hạng mục công trình được người có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật - Tại khoản 6, Điều 38 đề nghị bỏ biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thực hiện thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy đối với hành vi quy định tại điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều này, Buộc thực hiện nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với hành vi quy định tại khoản 4 Điều này; Buộc thực hiện việc thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với hành vi quy định tại khoản 5 Điều này; Tại điểm a khoản 2 Điều 38 (Hành vi thi công không đúng theo hồ sơ thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đã được thẩm duyệt của cơ quan có thẩm quyền). Đề nghị Bổ sung 1 điểm trong khoản 6: “Buộc phá dỡ hoặc thực hiện thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với phần công trình xây dựng không đúng với giấy chứng nhận thẩm duyệt hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với hành vi quy định tại điểm a khoản 2 Điều này”. Lý do: Nghị định số 144/2020/NĐ-CP chưa quy định biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi này, do đó không có căn cứ pháp lý để yêu cầu cá nhân, tổ chức vi phạm thực hiện khắc phục hậu quả	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 28	UBND và CAT Tuyên Quang		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 28, 29, 30	Công an TP Hà Nội	Tại điểm d khoản 28, điểm d khoản 29, khoản 30 Điều 1 dự thảo (bổ sung khoản 5a vào sau khoản 5 Điều 38, Điều 39; sửa đổi khoản 6 Điều 40 Nghị định số 144): Dự thảo dự kiến quy định về hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với một số trường hợp; tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cứu, xem xét lại vì khi quy định như trên sẽ dẫn đến mâu thuẫn với Quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP. Lý do: Trường hợp cả 2 nhóm Nghị định đều quy định thì cán bộ buộc thực hiện cả 2 thủ tục là tạm đình chỉ, đình chỉ theo Luật PCCC và đình chỉ hoạt động có thời hạn theo Luật Xử lý vi phạm hành chính; khi đó, sẽ không rõ được phải yêu cầu người đứng đầu cơ sở thực hiện theo quyết định nào (Quyết định tạm đình chỉ không được quá 30 ngày; Quyết định đình chỉ hết thời hiệu thi hành khi có Quyết định phục hồi hoạt động; Quyết định đình chỉ hoạt động có thời hạn theo Luật Xử lý vi phạm hành chính có thời hạn cố định, cơ sở chỉ phải thực hiện trong thời hạn). Tại điểm b, điểm c khoản 29 Điều 1 dự thảo (sửa đổi), bổ sung khoản 2, khoản 5 Điều 39 Nghị định số 144): Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét về nội dung trùng lặp về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi “không có/không làm hoặc không duy trì các giải pháp ngăn cháy khác” tại khoản 5 và điểm b khoản 2 Điều 39 Nghị định số 144 sau khi sửa đổi bổ sung.	
Khoản 28, 29, 30	CAT Thọ, và Quảng Ninh Phú UBND CAT	Đề nghị nghiên cứu nội dung “đình chỉ hoạt động” (quy định tại Khoản 28; Khoản 29; Khoản 30, Điều 1) cho phù hợp với Nghị định số 50/2024/NĐ-CP, ngày 10/05/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy Tại khoản 28 và khoản 29, Điều 1, có thêm hình phạt bổ sung “đình chỉ hoạt động” không phù hợp với quy định tại khoản 9, Điều 1, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP, ngày 10/5/2024 của Chính phủ, cụ thể: “Theo quy định tại Nghị định số 50/2024/NĐ-CP các trường hợp vi phạm đặc biệt nghiêm trọng về PCCC (không	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đủ lối thoát nạn, không bảo đảm giải pháp ngăn chặn cháy lan, đưa cơ sở vào hoạt động khi chưa thẩm duyệt thiết kế, chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC) chỉ bị tạm đình chỉ hoạt động sau khi đã ra văn bản kiến nghị nhưng không thực hiện, sau đó mới đình chỉ hoạt động. Tuy nhiên, tại Nghị định 144 thì đối với các trường hợp này khi phát hiện ngoài phạt tiền thì phải có hình thức phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động dẫn đến không thống nhất với Nghị định 50 gây khó khăn trong quá trình thực hiện.	
Khoản 29	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH		Tại điểm c khoản 29 Điều 1 dự thảo Nghị định đề nghị chỉnh sửa như sau: “5. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không làm hoặc không duy trì tường ngăn cháy, vách ngăn cháy, cửa ngăn cháy theo quy định của pháp luật.”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 29	UBND và CATP Hồ Chí Minh		Đề nghị bỏ điểm b khoản 1 Điều 39 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP “Không tổ chức vệ sinh công nghiệp theo quy định dẫn đến tạo môi trường có nguy hiểm về cháy nổ” vì: Hiện các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC không quy định rõ ràng như thế nào là “môi trường có nguy hiểm về cháy nổ”, mặt khác, lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động đã có các chế tài xử lý vi phạm quy định vệ sinh môi trường lao động.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 29	UBND và CATP Bắc Ninh		Tại khoản 29, Điều 1, dự thảo Nghị định - Tại mục c, khoản 29, Điều 1: Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau: “5a. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này.” - Đề nghị sửa thành: “5a. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này.”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 29	UBND TP Hải Phòng		Tại khoản 29 Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 39: Bổ sung thêm điểm e với nội dung sau: “e) Sửa đổi khoản 6 như sau: 6. Biện pháp khắc phục hậu quả:	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 29	UBND và CAT Tuyên Quang	Buộc thực hiện các giải pháp ngăn cháy lan bảo đảm quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này.”. Tại Điều 39 (Vi phạm quy định về khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy và ngăn cháy). Đề nghị thay cụm từ “điểm b khoản 5” bằng cụm từ “khoản 1, 2, 3, 4, 5” tại khoản 6 Điều này. Lý do: Các hành vi vi phạm tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này làm ảnh hưởng trực tiếp đến giải pháp ngăn cháy lan, cần có biện pháp khắc phục hậu quả để loại bỏ các nguy cơ ảnh hưởng đến giải pháp ngăn cháy	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 30	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Tại khoản 30 Điều 1 dự thảo Nghị định (trang 28) đề nghị chỉnh sửa hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả như sau: “6. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 3 Điều này. 7. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 và điểm a khoản 5 Điều này.”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 30	UBND và CAT Vĩnh Phúc	Khoản 30 (Sửa đổi, bổ sung Điều 40) đề nghị sửa điểm a khoản 3 Điều 40 thành: “a) Cửa thoát nạn, lối thoát nạn, cầu thang thoát nạn, đường thoát nạn không bảo đảm kích thước, số lượng theo quy định của pháp luật”. Lý do: Để phù hợp thực tế.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 30	CAT Thái Nguyên, công dân Lê Duy Hùng	Tại khoản 30 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 40): “... 6. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều này. Tuy nhiên khoản 3 Điều 40 không có điểm d. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh sửa cho phù hợp.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 30	UBND TP Hải Phòng	Tại khoản 30 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 40:	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Tại đoạn “3. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Cửa thoát nạn, lối thoát nạn, cầu thang thoát nạn, đường thoát nạn không đủ kích thước, số lượng theo quy định của pháp luật...” và tại đoạn “5. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng với một trong những hành vi sau đây: a) Làm mất tác dụng của lối, đường thoát nạn; ...: Đề nghị xem xét, điều chỉnh điểm a khoản 3 thành điểm a khoản 5 và ngược lại. + Tại đoạn “3. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: “b) Chèn cửa thoát nạn.” Đề nghị xem xét thay cụm từ “chèn cửa thoát nạn” bằng cụm từ “chèn, giữ cửa thoát nạn để thường mở khi cửa có yêu cầu là loại tự đóng. Nội dung sửa đổi thành “3. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây...; chèn, giữ cửa thoát nạn để thường mở khi cửa có yêu cầu là loại tự đóng.”. + Tại đoạn “6. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều này”: Đề nghị thay cụm từ “điểm d khoản 3” bởi cụm từ “khoản 5”. Nội dung sửa đổi thành “6. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này” - Đối với việc đình chỉ có thời hạn quy định tại các khoản 5a Điều 38, khoản 5a Điều 39, khoản 6 Điều 40: Đề nghị xem xét, thay cụm từ “hành vi vi phạm quy định tại” thành cụm từ “tại công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới có vi phạm quy định”, Nội dung sửa đổi như sau: + Khoản 5a Điều 38: “5a. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 03 tháng đến 06 tháng tại công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới có vi phạm quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều này.”. + Khoản 5a Điều 39: “5a. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 03 tháng đến 06 tháng tại công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới có vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này.”.	đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp. Đối với ý kiến về nâng mức phạt, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ mức phạt như hiện tại để đảm bảo thi hành quyết định xử phạt và phù hợp với mức kinh tế chung.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ TH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			+ Khoản 6 Điều 40: “6. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 03 tháng đến 06 tháng tại công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới có vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này.”.	
Khoản 30	UBND và CAT Hòa Bình		Tại khoản 30 Điều 1 về sửa đổi, bổ sung Điều 40: Điểm b, khoản 4 Điều 40 quy định: “Không duy trì việc bảo vệ chống khói cho nhà, công trình theo quy định của pháp luật”. Đề nghị bổ sung như sau: “Không trang bị, lắp đặt hệ thống bảo vệ chống khói cho nhà, công trình hoặc không duy trì việc bảo vệ chống khói cho nhà, công trình theo quy định của pháp luật”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi này đã được quy định tại điểm b khoản 5; do đó, đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 30	UBND và CAT Thái Bình, UBND tỉnh Lào Cai		Sửa đổi khoản 6, Điều 40 thành “Đình chỉ hoạt động từ 01 đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này” (Vi khoản 3 chỉ có điểm a và b, không có điểm d).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 30	Công an tỉnh Hà Nam		- Đề nghị sửa đổi, bổ sung mục 1, khoản 30 sửa đổi, bổ sung Điều 40 như sau (trang 27 của Dự thảo Nghị định): Tại mục khoản 2, đề nghị thêm cụm từ “trừ trường hợp theo thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm duyệt” vào sau cụm từ “thoát nạn”. Lý do: Một số tăng theo quy chuẩn cho phép không mở theo chiều thoát nạn thì quy định này không có hiệu lực. - Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm 4, khoản 30 sửa đổi, bổ sung Điều 40 như sau (trang 28 của Dự thảo Nghị định): Tại điểm a, khoản 4, đề nghị bỏ cụm từ “khóa, chặn cửa thoát nạn” và thay bằng cụm từ “làm mất tác dụng của lối thoát nạn”. Lý do: tại các công trình còn các nội dung thoát nạn khác chứ không chỉ nguyên cửa thoát nạn.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 30	UBND tỉnh Lào Cai	- Tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP bổ sung nội dung “Thay đổi vật liệu xây dựng, vật liệu hoàn thiện trên cửa thoát nạn, lối thoát nạn, cầu thang thoát nạn, đường thoát nạn làm tăng cấp nguy hiểm cháy theo quy định; Không duy trì việc hoạt động của thang máy chứa cháy cho nhà theo công trình theo quy định của pháp luật”. Lý do: Thực tế trong công tác kiểm tra, cơ quan chức năng đã phát hiện những hành vi trên có nguy cơ làm tăng cấp nguy hiểm của vụ cháy, gây ảnh hưởng đến công tác phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ. Tuy nhiên đối chiếu với các quy định của pháp luật, hiện chưa có quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với những hành vi trên.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 30	UBND và CAT Tuyên Quang	Tại khoản 3 Điều 40 (Hành vi của thoát nạn, lối thoát nạn, cầu thang thoát nạn, đường thoát nạn không đủ kích thước, số lượng theo quy định của pháp luật). Đề nghị bổ sung một điểm vào khoản 7 “Buộc thực hiện các giải pháp thoát nạn bảo đảm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 3 và điểm b khoản 5 Điều này”, thay cụm từ “khoản 3” bằng cụm từ “điểm b khoản 3” tại khoản 7 Điều này. Lý do: Tại khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 3 Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định biện pháp khắc phục hậu quả có thể bị áp dụng, tuy nhiên không nêu biện pháp khắc phục hậu quả mà cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính có thể bị áp dụng là “Buộc thực hiện các giải pháp thoát nạn bảo đảm theo quy định của pháp luật”. Không thể áp dụng biện pháp khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với các hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 3 và điểm b khoản 5 điều này.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 30	UBND và CAT Sóc Trăng	Tại khoản 6 Điều 40 quy định: “Đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều này”, đề nghị điều chỉnh thành “Đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 06 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều này”, vì thời gian đình chỉ hoạt động từ 01 tháng	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đến 03 tháng ngăn không thể khắc phục kịp lối thoát nạn nếu đưa vào hoạt động có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng. Do đó, đề nghị tăng thời hạn chỉ đối với hành vi vi phạm về lối thoát nạn trong phòng cháy và chữa cháy.	
Khoản 30	UBND và CAT Hà Tĩnh		Tại khoản 30 Điều 1 của dự thảo (sửa đổi, bổ sung Điều 40): Đề nghị điều chỉnh cho phù hợp theo hướng tăng mức tiền phạt đối với hành vi “cửa thoát nạn, lối thoát nạn, cầu thang thoát nạn, đường thoát nạn không đủ kích thước, số lượng theo quy định của pháp luật” tại điểm a khoản 3 cao hơn hành vi “khóa, chặn cửa thoát nạn” tại điểm a khoản 4 và hành vi “làm mất tác dụng cửa lối, đường thoát nạn” tại điểm a khoản 5. Lý do theo dự thảo hiện tại được hiểu là hành vi “không đủ” thì chế tài xử phạt lại nặng hơn hành vi “có đủ, nhưng khóa, chặn, chặn cửa thoát nạn; làm mất tác dụng cửa lối, đường thoát nạn”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 31	Công an tỉnh Hà Nam		- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 31 sửa đổi, bổ sung điểm a và bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 3 của Điều 41 như sau (trang 29 của Dự thảo Nghị định): Tại mục d, điểm b, đề nghị thêm cụm từ “theo quy định của pháp luật” vào sau cụm từ “ban đầu”. Lý do: Không phải sự thay đổi cải tạo nào cũng phải bổ sung, chỉnh lý.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 31	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH		1. Tại điểm b khoản 31 Điều 1 dự thảo Nghị định đề nghị chỉnh sửa như sau: “a) Sử dụng phương án chữa cháy chưa được phê duyệt theo quy định của pháp luật; d) Không bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy khi có những thay đổi lớn về quy mô, tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy.”. 2. Đề nghị sửa điểm c khoản 31 Điều 1 dự thảo Nghị định như sau: “c) Sửa đổi khoản 4 như sau:”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 32	UBND và CAT Hòa Bình		Tại khoản 32 Điều 1 về sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 44: Đề nghị nghiên cứu quy định nâng mức xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 44 “Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy không đủ	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát;

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hoặc không đồng bộ theo quy định của pháp luật” (mức phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng) và chuyển điểm này về quy định tại khoản 3 Điều 44 (mức phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng). Lý do: Đây là hành vi vi phạm tương đối phổ biến nên cần nâng mức xử phạt để tăng tính răn đe.	tự nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không nâng mức xử phạt để phù hợp với điều kiện kinh tế chung và bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.
Khoản 33	Công dân Lưu Duy Tuấn (thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Điểm b khoản 33 Điều 1 của dự thảo: “b) Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 như sau: 3a. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với hành vi không báo cháy, sự cố, tai nạn hoặc ngăn cản, gây cản trở việc thông tin báo cháy, sự cố, tai nạn” Đã thể hiện tại điểm a khoản 2 Điều 42 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy Điều 42 đã được bãi bỏ tại dự thảo Nghị định
Khoản 34	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Tại khoản 34 Điều 1 dự thảo Nghị định đề nghị bỏ cụm từ “tại các cơ sở thuộc danh mục”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 35	Công an tỉnh Hà Nam	Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 35 bổ sung điểm d vào sau điểm d, khoản 3, Điều 47 như sau (trang 30 của Dự thảo Nghị định): Tại điểm d, khoản 3, đề nghị thêm cụm từ “chuyên ngành; đội dân phòng theo quy định” vào sau cụm từ “cơ sở”. Lý do: hiện tại có thêm 02 lực lượng chuyên ngành và đội dân phòng.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định 136/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2024/NĐ-CP) không quy định việc ban hành nội quy, quy chế hoạt động đối với lực

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH	
		lượng, phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành, lực lượng dân phòng. Do đó, đề nghị không bổ sung nội dung này.	
Khoản 35	UBND và CATP Hồ Chí Minh	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp.	
Khoản 35	UBND và CAT Yên Bái	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng đây là trách nhiệm bắt buộc quy định tại Điều 31 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2024/NĐ-CP); do đó, đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định.	
Khoản 35	UBND Lào Cai	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp. Tuy	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành đến cơ quan Công an quản lý địa bàn thành “b) Không gửi quyết định thành lập, quyết định kiện toàn đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở hoặc đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành đến cơ quan Công an quản lý địa bàn” Lý do: Trong quá trình hoạt động của cơ sở người làm trong cơ sở và lực lượng PCCC cơ sở thường xuyên có sự thay đổi về nhân sự.	nhiên pháp luật chuyên ngành không quy định phải gửi quyết định kiện toàn đội PCCC cơ sở
Khoản 36	Văn phòng CQCSĐT Bộ Công an		Bổ sung khoản 4a Điều 36 như sau: “4a. Hình thức xử phạt bổ sung: Ngừng cung cấp điện từ 03 tháng đến 06 tháng đối với hành vi vi phạm khoản 2, khoản 3 Điều này”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng “ngừng cung cấp điện” không phải là hình thức xử phạt bổ sung được quy định trong Luật Xử lý vi phạm hành chính; đồng thời việc quy định này sẽ ảnh hưởng lớn đến đời sống sinh hoạt, sản xuất. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 36	UBND và CAT Thái Bình		Sửa đổi bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 Điều 48 như sau: “a) Sử dụng văn bằng, chứng chỉ hành nghề để bảo đảm cho nhiều cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 37	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	b) Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không bảo đảm nội dung, thời gian theo quy định của pháp luật”. - Khoản 37 Điều 1 dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 52: Căn nhắc điều chỉnh mức phạt tiền dự kiến sửa đổi, bổ sung (từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng) với mức phạt tiền tại khoản 2 Điều 52 không sửa đổi, bổ sung (từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng), do mức phạt giữa 2 khoản của Điều này chênh lệch nhau quá nhiều. Điểm a khoản 37 tại trang 31 dự thảo (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 52), dự thảo bổ sung thêm hành vi, đồng thời giảm mức tiền phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng xuống còn 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng (giảm 05 lần). Hành vi đánh đập, đe dọa hoặc hành vi cố ý xâm hại đến sức khỏe, tính mạng cho thành viên gia đình là hành vi cần thiết phải có chế tài xử lý nghiêm. Do đó, đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định chế tài đối với hành vi này để bảo đảm phù hợp tính chất, mức độ của hành vi.	đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp. Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp.
Khoản 37	CAT Nghệ An		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp.
Khoản 37	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tại điểm a khoản 37 Điều 1 của dự thảo Nghị định, đề nghị nghiên cứu, đánh giá tác động, từ đó xem xét quy định mức phạt tiền bằng hoặc cao hơn so với quy định hiện hành, vì mức phạt theo dự thảo Nghị định (từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng) đang thấp hơn so với quy định hiện hành (từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng) sẽ không có tính răn đe, giáo dục người có hành vi cố ý khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng cho thành viên gia đình.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh mức phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi và yếu tố đảm bảo thi hành quyết định xử phạt.
Khoản 37	UBND Công an tỉnh Bắc Kạn	1. Tại điểm a khoản 37 của dự thảo Nghị định quy định sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 52 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: “Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi đánh đập, đe dọa hoặc hành vi cố ý khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng cho thành viên gia đình”. Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, xem xét sửa đổi đối với mức tiền phạt trên theo hướng tăng lên. Lý do: Hành	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh mức phạt phù hợp với tính chất, mức độ

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình không chỉ gây hậu quả về thể chất, tâm lý cho các thành viên trong gia đình mà còn vi phạm nghiêm trọng các quyền con người, đặc biệt nếu nạn nhân là người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ đang mang thai... So với quy định cũ (khoản 1 Điều 52 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: “1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình”) thì mức phạt tại dự thảo Nghị định sửa đổi là tương đối thấp, không bảo đảm tính khuyến cáo, răn đe phòng ngừa vi phạm. Mặt khác, việc quy định mức phạt tiền thấp là không tương xứng với các hành vi vi phạm khác (hành vi “lãng mạ, chỉ chiết, xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình” quy định tại khoản 1 Điều 54 vẫn giữ nguyên mức phạt cũ “phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng” 2. Tại điểm b khoản 37 của dự thảo Nghị định bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 52: “2a. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều này”. Quy định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp này chưa thực sự hợp lý, phù hợp; đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, xem xét không quy định. Lý do: Các “công cụ phương tiện hoặc các vật dụng khác” được đối tượng sử dụng để gây thương tích cho thành viên gia đình trên thực tế chủ yếu là dao, ghe, bàn, đồ dùng sinh hoạt hàng ngày... đây là tài sản chung của gia đình. Do đó quy định tịch thu là không phù hợp và cần thiết.	của hành vi và yếu tố đảm bảo thi hành quyết định xử phạt. Việc quy định Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại điểm a khoản 2 Điều 52 là cần thiết vì còn nhiều trường hợp tang vật, phương tiện cần phải tịch thu để đảm bảo nghiêm minh của pháp luật
Khoản 37	Công an TP Hà Nội	Trong lĩnh vực phòng chống bạo lực gia đình, thẩm quyền xử phạt của Giám đốc Công an Thành phố bị giới hạn không quá 50% mức phạt tiền (tương đương 50% x 30.000.000 đồng 15.000.000 đồng), nên mức phạt tiền cụ thể của hành vi vi phạm không cao so với lĩnh vực khác nhưng vẫn phải chuyển đến Chủ tịch UBND Thành phố để ra quyết định xử phạt, như hành vi “Sử dụng các công cụ, phương tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên gia đình”, mức tiền phạt từ 10 đến 20 triệu đồng gây mất nhiều thời gian để giải quyết, xử lý vụ việc.	Thẩm quyền xử phạt đối với các chức danh phải phù hợp với quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính. Vướng mắc này của CATP Hà Nội xuất phát từ quy định tại Luật

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ngoài ra, đối với hành vi đánh nhau, đánh không gây thương tích giữa các thành viên trong gia đình thì không có chế tài xử phạt trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung hướng dẫn có thể áp dụng chế tài xử phạt trong lĩnh vực an ninh, trật tự được không? - Thực tiễn trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình, phần lớn các vụ việc sau đó các thành viên trong gia đình hòa giải được với nhau, nhưng mức tiền xử phạt quá cao có thể gây bất ổn trong cuộc sống gia đình. Đề xuất giảm mức tiền xử phạt đối với hành vi này nói riêng và các hành vi khác nói chung để thẩm quyền xử phạt thuộc Giám đốc Công an Thành phố hoặc Trưởng Công an cấp huyện, cấp phòng.	Xử lý vi phạm hành chính. Ngoài ra, việc quy định mức tiền phạt đối với một hành vi phải căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi đó để đảm bảo tính phòng ngừa, răn đe nhằm hạn chế thấp nhất hành vi vi phạm xảy ra. Cơ quan chủ trì soạn thảo ghi nhận vướng mắc của CATP Hà Nội và sẽ báo cáo cấp có thẩm quyền trong quá trình tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.
Khoản 37	Công an và UBND tỉnh Ninh Bình	- Về xử phạt hành vi vi cố ý gây thương tích giữa thành viên trong gia đình tại Điều 52 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP + Đề nghị bỏ cụm từ “tính mạng” tại điểm a, khoản 1 Điều 52 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, khoản 37 Điều 1 Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (Phạt tiền từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ đối với hành vi đánh đập, đe dọa hoặc hành vi cố ý khác xâm hại đến sức khoẻ, tính mạng cho thành viên gia đình). Do hành vi xâm hại đến tính mạng là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất đặc biệt nghiêm trọng có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi giết người hoặc cố ý gây thương tích.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi cố ý xâm hại đến tính mạng, sức khỏe có thể có hoặc chưa gây ra thương tích thực tế. Người có thẩm quyền xử phạt phải căn cứ vào giám định thương tích và các tình tiết tăng

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THÈ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			+ Đề nghị giảm mức phạt đối với hành vi vi phạm tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP từ “10.000.000đ đến 20.000.000đ” xuống còn “từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ”. Do việc áp dụng hình thức xử phạt chính là phạt tiền để đảm bảo tính răn đe đối với người vi phạm. Tuy nhiên, đa số các vụ việc gây thương tích cho thành viên trong gia đình là mâu thuẫn vợ, chồng. Như vậy, mức tiền phạt cao sẽ ảnh hưởng đến tình hình kinh tế của chính người bị hại. + Đề nghị quy định cụ thể: Công cụ, phương tiện sử dụng để đánh đập gây thương tích cho thành viên trong gia đình gồm những loại nào, được quy định theo Thông tư, Nghị định nào để có căn cứ áp dụng cho phù hợp với từng vụ việc.	nặng, giảm nhẹ để xác định truy cứu trách nhiệm hình sự hay xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên quy định này tại dự thảo Nghị định.
Khoản 38	UBND và CAT Hà Tĩnh		Tại khoản 38 Điều 1 dự thảo (sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 53) quy định hành vi “bỏ mặc, không quan tâm, không nuôi dưỡng, không chăm sóc thành viên gia đình là phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc”. Đề nghị xem xét bổ sung tại quy định này đối tượng là “người già yếu” đảm bảo đầy đủ và tương xứng với quy định của pháp luật hình sự.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng đây là hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; trên cơ sở đó, cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung đối tượng là “người cao tuổi” cho phù hợp.
Khoản 38	Văn phòng CQCSĐT Bộ Công an		Bổ sung điểm c khoản 6 Điều 38 như sau: “e. Ngừng cung cấp điện, nước từ 03 tháng đến 06 tháng đối với hành vi vi phạm khoản 4, khoản 5 Điều này”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng “ngừng cung cấp điện” không phải là hình thức xử phạt bổ

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sung được quy định trong Luật Xử lý vi phạm hành chính; đồng thời việc quy định này sẽ ảnh hưởng lớn đến đời sống sinh hoạt, sản xuất. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 38	Bộ Lao động - Thương binh và xã hội	Tại khoản 38 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 53 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021): Đề nghị nghiên cứu làm rõ và để tránh trùng lặp hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính với nhóm đối tượng “người không có khả năng tự chăm sóc” theo hướng trừ đối tượng là “trẻ em” vì trẻ em thuộc nhóm này và hành vi tương tự tại dự thảo đã được quy định tại Điều 21 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và trường hợp cưỡng dâm, hiếp dâm nhưng bị hại rút đơn thì xử phạt đối với hành vi cưỡng ép hoặc dùng thủ đoạn khác để quan hệ tình dục trái ý muốn của người khác theo như dự thảo Nghị định
Khoản 39	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề nghị cân nhắc việc quy định hành vi vi phạm tại khoản 39 Điều 1 để đảm bảo tính khả thi, đồng thời rà soát để không bị trùng lặp với quy định về tội cưỡng dâm được quy định tại Điều 143 Bộ luật Hình sự	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và trường hợp cưỡng dâm, hiếp dâm nhưng bị hại rút đơn thì xử phạt đối với hành vi cưỡng ép hoặc dùng thủ đoạn khác để quan hệ tình dục trái ý muốn của người khác theo như dự thảo Nghị định

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 40	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Khoản 40 Điều 1 dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi, bổ sung Điều 58: Đề nghị bổ sung 02 hành vi bạo lực về kinh tế: “Cưỡng ép thành viên gia đình đóng góp tài chính quá khả năng của họ và Kiểm soát tài sản, thu nhập của thành viên gia đình nhằm tạo tình trạng lệ thuộc về vật chất” trên cơ sở điểm o khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp.
Khoản 40	Bộ Lao động - Thương binh và xã hội	Tại khoản 40 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 58 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021): Đề nghị nghiên cứu bổ sung biện pháp khác phục hậu quả đối với hành vi hủy hoại tài sản tại hành vi “1. Chiếm đoạt, hủy hoại tài sản chung của gia đình hoặc tài sản riêng của thành viên khác trong gia đình”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp.
Khoản 42	UBND và CAT Đắc Lắc	Tại khoản 42 Điều 1: Đề nghị in đậm cụm từ “Điều 61. Hành vi kích động, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ, giúp sức, cưỡng ép người khác thực hiện hành vi bạo lực gia đình”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp.
Khoản 43	UBND và CAT Đắc Lắc	Tại khoản 43 Điều 1: Đề nghị in đậm cụm từ “Điều 62. Hành vi sử dụng, truyền bá thông tin, tài liệu, hình ảnh, âm thanh nhằm kích động hành vi bạo lực gia đình”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh phù hợp.
Khoản 44	Công an TP Hà Nội	Dự thảo Nghị định quy định sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 Điều 70. Tuy nhiên qua đối chiếu dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung so với Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nhận thấy không có sửa đổi gì. Đề nghị Ban soạn thảo làm rõ điểm b khoản 5 Điều 70 được sửa đổi, bổ sung nội dung gì.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và bổ sung thêm “Phạt tiền đến 15.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình”.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 46	Bộ Tư pháp	Về khoản 4 Điều 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP dự kiến sửa đổi, bổ sung Khoản này dự kiến quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả của Bộ đội Biên phòng đối với các hành vi vi phạm hành chính cụ thể, trong đó, có dẫn chiếu quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 17 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP dự kiến sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, qua rà soát, điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 17 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP dự kiến sửa đổi, bổ sung, biện pháp khắc kiến sửa đổi, bổ sung là quy định về hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khác phục hậu quả, không quy định về hành vi vi phạm hành chính, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý. Khoản 46 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP về phân định thẩm quyền xử phạt của Hải quan: a) Điểm c khoản 46 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP bổ sung thẩm quyền xử phạt cho cơ quan Hải quan đối với Điều 23 về vi phạm các quy định về phòng, chống và kiểm soát ma túy thuộc nhóm hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Do đó, đề nghị bổ sung tương ứng lĩnh vực phòng, chống tệ nạn, xã hội vào thẩm quyền xử phạt cho cơ quan Hải quan tại Điều 72 Nghị định để bảo đảm đầy đủ, thống nhất. b) Khoản 46 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP sửa đổi quy định Hải quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại các điểm c và d khoản 3, điểm d khoản 4 Điều 7; Điều 11; Điều 11a; các điểm b, d, đ và k khoản 3, các điểm a, c, d và e khoản 4, điểm n khoản 3 Điều 12, Điều 18, Điều 21 và Điều 23 Nghị định này theo thẩm quyền quy định tại Điều 72 Nghị định này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh lý phù hợp, thống nhất.
Khoản 46	Bộ Tài chính		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh lý phù hợp, thống nhất.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHÚ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Tuy nhiên, qua rà soát, mức phạt tối đa tại khoản 5 Điều 11 và khoản 6 Điều 11a là 50.000.000 đồng; khoản 7 Điều 23 là 75.000.000 đồng. Mức phạt tiền nêu trên là chưa phù hợp với Điều 24 Luật Xử lý VPHC quy định về mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Do đó, đề nghị rà soát lại thẩm quyền xử phạt của Cơ quan Hải quan cho phù hợp.	
Khoản 46	CAT Bà Rịa Vũng Tàu		Theo quy định tại điểm a, khoản 46, Điều 1 (trang 35, 36) Quy định về thẩm quyền xử phạt của Bộ đội Biên phòng trong đó được xử phạt vi phạm hành chính các hành vi vi phạm tại các Điều 7, 22, 23, 25... Nhưng không quy định thẩm quyền hình thức xử phạt "trục xuất". Từ đó, gây khó khăn trong việc thực hiện ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Bộ đội Biên phòng không được áp dụng biện pháp xử phạt trục xuất).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy Luật Xử lý vi phạm hành chính chỉ quy định 2 chức danh có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt trục xuất là Cục trưởng Cục Quản lý xuất, nhập cảnh và Giám đốc Công an tỉnh. Do đó, việc đề nghị bổ sung thẩm quyền xử phạt trục xuất đối với lực lượng Biên phòng là không phù hợp.
Khoản 46	Công an và UBND tỉnh Ninh Bình		Đề nghị bổ sung vào khoản 46 Điều 1 Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nội dung: Người có thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Điều 11 Nghị định này theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh lý phù hợp, thống nhất.